

Số: 984/2023/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 03 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 834/2023/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông **Trần Văn K**, sinh năm: 1986;  
Địa chỉ: B tổ B, ấp B, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà **Hàn Hải N**, sinh năm: 1983;  
Địa chỉ: C tổ E, ấp C, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 10 năm 2023, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn K và bà Hàn Hải N thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 38, quyền số 01/08 do UBND xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/3/2008 không còn giá trị pháp lý.

[2]. Về con chung: Có 02 người con chung là trẻ Trần Gia K1, giới tính nam, sinh ngày 11/11/2008 và trẻ Trần Gia H, giới tính nữ, sinh ngày 20/12/2015, bà N và ông K cùng thỏa thuận giao trẻ K1 và trẻ H cho bà N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ông K không cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn K và bà Hàn Hải N thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 38, quyển số 01/08 do UBND xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/3/2008 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 02 người con chung là trẻ Trần Gia K1, giới tính nam, sinh ngày 11/11/2008 và trẻ Trần Gia H, giới tính nữ, sinh ngày 20/12/2015, bà N và ông K cùng thỏa thuận giao trẻ K1 và trẻ H cho bà N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ông K không cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Ông Trần Văn K và bà Hàn Hải N chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông K và bà N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2023/0020459 ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông K và bà N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự; (2)
- TAND Tp.HCM; (2)
- VKSND H.BC; (1)
- Chi cục THADS H.BC; (1)
- UBND xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh; (2)
- Lưu: VP, hồ sơ; (3)

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tấn Việt**

2AAKKBL\*φεγαδ+